TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ TRONG XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN THEO ĐIỀU 82 QUY ĐỊNH BẢO VỆ DỮ LIỆU CHUNG CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU - KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

TĂNG THỊ BÍCH DIỄM
Khoa Luật Thương mại, Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh
Faculty of Commercial Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: ttbdiem@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Bài viết phân tích quy định về trách nhiệm dân sự trong xử lý dữ liệu cá nhân, tập trung vào Điều 82 của Quy định 2016/679 của Liên minh châu Âu ngày 27 tháng 4 năm 2016 về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Bài viết chỉ ra các căn cứ phát sinh trách nhiệm dân sự trong xử lý dữ liệu cá nhân và trách nhiệm của các bên kiểm soát và xử lý dữ liệu, đặc biệt là việc mở rộng trách nhiệm đối với các bên thứ ba liên quan. Qua phân tích, bài viết đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam.

Từ khóa: *trách nhiệm dân sự, xử lý dữ liệu cá nhân, GDPR*

Abstract

The article analyzes the regulations on civil liability in the processing of personal data, focusing on Article 82 of the European Union's Regulation 2016/679, dated April 27, 2016, on personal data protection. It highlights the elements necessary to establish civil liability, including the occurrence of a violation, resulting damages, and the causal relationship between the violation and the damages. In addition, the article addresses the responsibilities of data controllers and processors, particularly expanding liability to third parties involved. Based on this analysis, the article provides recommendations to improve Vietnam's legal framework, including clearer provisions on compensation for individuals affected by data breaches and the establishment of a collective action mechanism to facilitate claims by individuals.

Keywords: *civil liability, processing of personal data, GDPR*
DOI: https://doi.org/10.70236/tckhplvn.261
Ngày nhận bài: 22/10/2024 **Ngày duyệt đăng: 13/03/2025**

Quyền riêng tư đối với dữ liệu cá nhân đã được pháp luật quốc tế và pháp luật các nước công nhận.[1] Hành vi vi phạm trong xử lý dữ liệu cá nhân có thể gây ra tổn hại nghiêm trọng cho cá nhân và an ninh quốc gia.[2] Tại Việt Nam, tình trạng lộ, mất, mua bán dữ liệu cá nhân diễn ra phổ biến, với quy mô từ các cá nhân đến những tổ chức, doanh nghiệp xây dựng hệ thống thu thập và kinh doanh dữ liệu trái phép. Hậu quả là quyền riêng tư của công dân bị xâm phạm nghiêm trọng, trong khi các chế tài hiện hành vẫn chưa đủ cụ thể để bảo vệ hiệu quả quyền lợi của chủ thể dữ liệu. Cơ sở pháp lí gần nhất với quyền riêng tư là "Quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí

⋆ Bài viết này là sản phẩm từ đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm 2024 của Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh "Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thương mại điện tử theo pháp luật Việt Nam", mã số HD21.

1 Matthias Artzt, Tran Viet Dung, "Artificial intelligence and data protection: How to reconcile both areas from the European law perspective", *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 07(02), 2022, tr. 39-58, https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0007

2 Nguyễn Hồ Bích Hằng, "Bình luận về những quy định liên quan đến dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam", *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 08, 2024, tr. 34-47.

mật gia đình" tại Điều 38 Bộ luật Dân sự năm 2015. Dường như nhà làm luật Việt Nam có xu hướng cho rằng "bảo vệ dữ liệu trên môi trường internet" cũng là "bảo vệ đời sống riêng tư". Điều này dẫn đến khó khăn trong việc xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khi vi phạm, cũng như hạn chế khả năng yêu cầu bồi thường thiệt hại của các chủ thể bị xâm phạm.[3]

Trước thực trạng này, Chính phủ khẳng định sự cần thiết phải ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, hiện nay Dự thảo Luật BVDLCN năm 2025 đã được trình Quốc hội khóa XV tại Kỳ họp thứ 9 (Dự thảo Luật BVDLCN 2025) để thảo luận. Đồng thời, Quốc hội đã thông qua Luật Dữ liệu đánh dấu một bước đi thận trọng và toàn diện trong việc xây dựng khung pháp lý bảo vệ dữ liệu. Chỉ thị số 95/46/EC của Liên minh châu Âu (EU) vào năm 1995,[4] Quy định 2016/679 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng châu Âu ngày 27/04/2016 về bảo vệ dữ liệu cá nhân (*General Data Protection Regulation*, GDPR)[5] có thể mang lại những kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện quy định về trách nhiệm dân sự trong xử lý dữ liệu cá nhân. Theo GDPR, "xử lý dữ liệu" được hiểu là bất kỳ hoạt động nào được thực hiện trên dữ liệu cá nhân, không phân biệt hình thức, mục đích hay phương tiện kỹ thuật xử lý. Các hoạt động này bao gồm từ việc thu thập, ghi nhận, tổ chức, cấu trúc, lưu trữ, cho đến điều chỉnh, truy xuất, sử dụng, tiết lộ, phổ biến, kết hợp, hạn chế, xóa hoặc tiêu hủy dữ liệu cá nhân.

1. Căn cứ phát sinh trách nhiệm dân sự trong xử lý dữ liệu cá nhân

Thứ nhất, hành vi vi phạm pháp luật về xử lý dữ liệu cá nhân có thể dẫn đến quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại được quy định tại Điều 82 GDPR: (i) Khoản 1 Điều 82 GDPR quy định: "Bất kỳ người nào bị thiệt hại vật chất hoặc phi vật chất do vi phạm Quy định này đều có quyền yêu cầu bồi thường từ bên kiểm soát hoặc bên xử lý dữ liệu đối với những thiệt hại đã gây ra". So với khoản 1 Điều 23 Chỉ thị 95/46/EC, GDPR đã tiến thêm một bước khi không giới hạn bồi thường trong các trường hợp vi phạm trực tiếp. Điều này xuất phát từ quá trình đàm phán, Nghị viện châu Âu phản đối ý kiến ban đầu của Hội đồng châu Âu về việc thu hẹp phạm vi bồi thường, nhằm bảo vệ toàn diện hơn quyền lợi của chủ thể dữ liệu;[6] (ii) Khoản 2 Điều 82 GDPR quy định các vi phạm bao gồm cả "hành vi ủy quyền và thực hiện được thông qua theo Quy định này và luật của quốc gia thành viên quy định các

3 Nguyen Ho Bich Hang, "Addressing fragmentation in Vietnam's data protection laws: Recommendations for a unified legal framework", *Vietnam Journal of Legal Sciences*, Vol. 11(02), 2024, https://doi.org/10.2478/vjls-2024-0008

4 Chỉ thị 95/46/EC của Nghị viện châu Âu và Hội đồng ngày 24/10/1995 về bảo vệ cá nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và việc tự do di chuyển dữ liệu.

5 Quy định 2016/679 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng châu Âu ngày 27/04/2016 về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

6 Sjaak Nouwt, "Towards a common european approach to data protection: A critical analysis of data Protection perspectives of the Council of Europe and the European Union", *Springer, Dordrecht*, 2009, tr. 275-292.

quy tắc của Quy định này". Khoản này mở rộng phạm vi áp dụng không chỉ cho các vi phạm GDPR mà còn bao gồm các vi phạm theo pháp luật quốc gia hoặc EU, thậm chí cả các vi phạm hợp đồng xử lý dữ liệu cá nhân. Quy định này bảo vệ quyền lợi chủ thể dữ liệu hiệu quả hơn, đồng thời giới hạn trách nhiệm của bên xử lý dữ liệu, chỉ áp dụng khi họ không tuân thủ nghĩa vụ hoặc hành động vượt phạm vi hay trái chỉ dẫn hợp pháp từ bên kiểm soát.

Luật Dữ liệu đã được Quốc hội thông qua, đặt nền móng pháp lý chung cho việc quản lý, chia sẻ và khai thác dữ liệu nói chung. Trong khi đó, Dự thảo Luật BVDLCN 2025 đã tiếp cận việc xác định một số hành vi xử lý dữ liệu cá nhân vi phạm,[7] như hành vi xử lý sai mục đích hoặc không đúng thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu và Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân hoặc vi phạm quy định của pháp luật.[8] Ngoài ra, trong mẫu văn bản thông báo vi phạm được công bố tại Cổng thông tin https://baovedlcn.gov.vn, danh mục các nhóm hành vi cụ thể đã được liệt kê, chẳng hạn như vi phạm nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền của chủ thể dữ liệu, sự đồng ý của chủ thể, lưu trữ, xóa, hủy dữ liệu, hoặc các vi phạm về biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân. Danh mục này, dù chủ yếu hướng tới xác định vi phạm hành chính nhưng có thể tham khảo để làm rõ cơ sở phát sinh trách nhiệm dân sự.[9]

Thứ hai, về yếu tố có thiệt hại xảy ra, GDPR không đưa ra cách xác định về thiệt hại xảy ra khi vi phạm quy định đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân. Trong cuộc thảo luận khi soạn thảo GDPR, tồn tại hai quan điểm đối lập như sau: (i) một số quốc gia thành viên cho rằng việc định nghĩa "thiệt hại" nên được các hệ thống pháp luật quốc gia tự xác định; (ii) Ủy ban châu Âu lại cho rằng Tòa án Công lý châu Âu (*European Court of Justice*, ECJ) nên là cơ quan đưa ra nguyên tắc xác định thiệt hại.[10] Hai nguyên tắc quan trọng mà ECJ yêu cầu các tòa án quốc gia phải tuân thủ khi xác định thiệt hại: (i) nguyên tắc tương đương, khi tòa án quốc gia áp dụng pháp luật EU, họ không được phép khiến người bị thiệt hại rơi vào tình huống xấu hơn so với khi áp dụng các quy định tương tự của luật quốc gia; (ii) Nguyên tắc hiệu quả, ngăn cản các tòa án quốc gia tạo ra bất kỳ rào cản hoặc trở ngại nào cản trở việc thực hiện các quyền mà luật châu Âu công nhận.[11] Câu thứ 6 trong Tuyên ngôn 146

7 Điều 37 Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025.

8 Nguyễn Phạm Thanh Hoa, "Quyền riêng tư đối với dữ liệu cá nhân của người dự thi trong các kỳ thi chuyên biệt", *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 10, tập 182, 2024, tr. 103-114, DOI: https://doi.org/10.70236/tckhplvn.136

9 Mẫu số 03b Thông báo vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân, https://baovedlcn.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/thong-bao-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-du-lieu-ca-nhan, truy cập ngày 27/11/2024.

10 Radoslaw Strugala, "Art. 82 GDPR: Strict liability or liability based on fault?", *European Journal of Privacy Law & Technologies,* Special issue 2020, tr. 71-79, https://universitypress.unisob.na.it/ojs/index.php/ejplt/article/view/1133/373, truy cập ngày 27/11/2024.

11 Vahid Akefi Ghaziani, Moosa Ghaziani, Mohammad Akefi Ghaziani, "Assessing non-material damages under the GDPR: A review of the recent judicial practice of Germany, UK, and the Netherlands", *Revista Jurídica Portucalense*, 2022, tr. 274-299, https://ssrn.com/abstract=4315430

của GDPR nhấn mạnh rằng các cá nhân bị ảnh hưởng bởi vi phạm GDPR cần được bồi thường một cách đầy đủ và hiệu quả cho những thiệt hại mà họ đã gánh chịu.[12]

Nghị viện châu Âu, Ủy ban về thị trường nội bộ và bảo vệ người tiêu dùng, và giám sát viên bảo vệ dữ liệu châu Âu đã đề xuất việc quy định rõ rằng thiệt hại phi vật chất cũng phải được bồi thường.[13] Thiệt hại phát sinh từ hành vi vi phạm quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân có thể được phân loại thành thiệt hại vật chất và thiệt hại phi vật chất.[14] Thiệt hại vật chất có thể bao gồm: (i) chi phí tăng thêm trong việc sử dụng dịch vụ hành vi vi phạm ; (ii) mất cơ hội nghề nghiệp như bị từ chối việc làm do nhà tuyển dụng tiếp cận thông tin không phù hợp;[15] (iii) các tổn thất tài chính (iv) không được thực hiện quyền chỉnh sửa hoặc xóa dữ liệu theo Điều 16 và 17 của GDPR. Thiệt hại phi vật chất bao gồm: sự lo lắng, tổn thất tinh thần, tổn hại danh dự, uy tín, nhân phẩm của cá nhân do thông tin cá nhân bị công khai trái ý chí, bị phân biệt đối xử hoặc bị can thiệp quá mức vào đời sống riêng tư." Việc xác định thiệt hại, đặc biệt là thiệt hại phi vật chất, thường rất khó đo lường chính xác, nhưng theo khoản 6 Lời mở đầu số 146 của GDPR, mọi thiệt hại bao gồm thiệt hại phi vật chất đều cần được bồi thường một cách đầy đủ và hiệu quả. Điều này phản ánh nguyên tắc đảm bảo quyền lợi thực chất cho cá nhân bị xâm hại, đồng thời đặt ra thách thức cho hệ thống tư pháp trong việc thiết lập cơ chế chứng minh và đánh giá thiệt hại phi vật chất một cách hợp lý.

Các án lệ như *Lloyd v. Google LLC* [2021] UKSC 50, *Nowak v. Data Protection Commissioner* (C-434/16),[16] và B*reyer v. Bundesrepublik Deutschland* (C-582/14)[17] cho thấy dù EU và Anh công nhận quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân, nguyên đơn vẫn phải chứng minh rõ ràng thiệt hại cụ thể – cả vật chất lẫn phi vật chất – và mối liên hệ nhân quả giữa vi phạm và hậu quả. Yêu cầu chứng minh này tạo ra gánh nặng đáng kể cho người bị xâm phạm, đặc biệt trong các trường hợp tổn thất phi vật chất như tổn hại danh dự hay căng thẳng tinh thần. Trong khi đó, Dự thảo Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân năm 2025 chỉ

12 Lời mở đầu số 146 của GDPR, nguyên văn tiếng Anh: "Data subjects should receive full and effective compensation for the damage they have suffered". [Dịch sang tiếng Việt: Chủ thể dữ liệu phải được bồi thường đầy đủ và hiệu quả cho những thiệt hại mà họ phải chịu.]

13 Emmanuela N. Truli, "The general data protection regulation and civil liability", in Bakhoum, M., Conde Gallego, B., Mackenrodt, MO., Surblyt-Namavičien, G. (eds), *Personal data in competition, consumer protection and intellectual property law*, MPI Studies on Intellectual Property and Competition Law, Springer, Berlin, Heidelberg, No. 28, 2018, https://doi.org/10.1007/978-3-662-57646-5_12

14 Richard A. Spinello, "Corporate data breaches: A moral and legal analysis", *Journal of Information Ethics*, Vol. 30(1), 2021, tr. 12-32.

15 David Flint, "Does non-material damage under GDPR need to be material or is that immaterial?", *Business Law Review*, Vol. 42(3), 2021, tr. 159 – 161, https://doi.org/10.54648/bula2021022

16 Judgment of the Court (Second Chamber) C-434/16 Peter Nowak v Data Protection Commissioner ngày 20/12/ 2017.

17 Judgment of the Court (Second Chamber) CJEU - C-582/14 - Patrick Breyer v Bundesrepublik Deutschland ngày 19/10/2016.

trao quyền yêu cầu bồi thường cho cá nhân là chủ thể dữ liệu – tức người trực tiếp bị phản ánh trong dữ liệu cá nhân bị xử lý – thay vì mở rộng cho "bất kỳ người nào" chịu thiệt hại như quy định tại Điều 82 GDPR. Cách tiếp cận này mang tính thu hẹp có chủ đích nhằm đảm bảo tính khả thi, phù hợp với bản chất cá nhân, phi vật chất của thiệt hại trong lĩnh vực dữ liệu, đồng thời hạn chế tranh chấp từ các chủ thể không bị phản ánh trực tiếp.

Thứ ba, về mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại xảy ra, theo quy định tại Điều 82 GDPR để yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm GDPR, cần phải chứng minh được mối liên hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại đã gây ra cho bên bị ảnh hưởng. Các cụm từ "kết quả từ" và "gây ra bởi" trong Điều này được dùng để nhấn mạnh rằng thiệt hại phải là hệ quả trực tiếp của vi phạm. Tuy nhiên, trong thực tiễn áp dụng, "mối quan hệ nhân quả rõ ràng" thường được hiểu là trường hợp có sự liên kết trực tiếp, cụ thể giữa hành vi và thiệt hại như hành vi rò rỉ thông tin dẫn đến mất hợp đồng hoặc chi phí pháp lý phát sinh. GDPR và án lệ của ECJ cho thấy mối quan hệ nhân quả không nhất thiết chỉ giới hạn ở những trường hợp đơn tuyến đó. "Mối quan hệ nhân quả phức tạp hơn" có thể bao gồm cả những chuỗi hành vi, điều kiện trung gian hoặc những ảnh hưởng gián tiếp, tích lũy theo thời gian như việc xử lý dữ liệu sai lệch có thể không gây thiệt hại ngay lập tức, nhưng dẫn đến đánh giá sai trong tuyển dụng, gây tổn thất về uy tín, hoặc giới hạn cơ hội nghề nghiệp. Án lệ *Nowak v. Data Protection Commissioner* (C-434/16) là minh chứng điển hình cho cách hiểu mở rộng này. Trong vụ việc, ECJ xác định rằng ngay cả bài thi chuyên môn và nhận xét của giám khảo cũng là dữ liệu cá nhân, và nếu xử lý sai như gán nhầm bài, mất trang thi, chủ thể có thể yêu cầu chỉnh sửa, xóa, hoặc khiếu nại. ECJ nhấn mạnh rằng việc xử lý sai dữ liệu dù chỉ là hành vi hành chính vẫn có thể ảnh hưởng đến quyền lợi cá nhân, dẫn đến thiệt hại gián tiếp nhưng thực chất.

2. Các bên liên quan đến trách nhiệm dân sự trong xử lý dữ liệu cá nhân

Thứ nhất, về bên bị thiệt hại, các nhà lập pháp châu Âu đã chọn từ ngữ cụ thể khi soạn thảo Điều 82 GDPR. Theo đó, họ đã sử dụng cụm từ "bất kỳ cá nhân nào đã chịu thiệt hại vật chất hoặc phi vật chất", thay vì sử dụng các thuật ngữ khác như "bất kỳ chủ thể nào" (có thể bao gồm cả cá nhân và tổ chức) hay "bất kỳ cá nhân tự nhiên nào" (chỉ nhấn mạnh vào con người). Có ba cách diễn giải khác nhau về Điều 82 GDPR: (i) Điều 82 có thể áp dụng cho tất cả mọi người, cả cá nhân tự nhiên và pháp nhân; (ii) Chỉ các cá nhân tự nhiên mới có quyền yêu cầu bồi thường; (iii) chỉ chủ thể dữ liệu mới có thể yêu cầu bồi thường.[18]

18 Emilio Tosi, "Unlawful data processing prevention and strict liability regime under EU GDPR", *Italian Law Journal,* Vol. 07(02), 2021, tr. 873-904.

Một số quan điểm cho rằng mọi cá nhân có thể yêu cầu bồi thường, trong khi một số khác ủng hộ quan điểm chỉ có chủ thể dữ liệu mới có quyền này. Quan điểm rằng chỉ có chủ thể dữ liệu mới có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại khi xử lý dữ liệu vì lý do sau: "(i) Lời mở đầu số 146 của GDPR chỉ nhắc đến chủ thể dữ liệu khi nói về việc bồi thường;[19] (ii) mục tiêu của GDPR là bảo vệ quyền lợi của chủ thể dữ liệu; (iii) trong các điều khoản khác như Điều 78 GDPR, nhà lập pháp đã sử dụng từ ngữ "cá nhân và pháp nhân", nhưng ở Điều 82 lại sử dụng cụm từ khác, chứng tỏ có sự lựa chọn có chủ đích; (iv) khoản 2 Điều 82 giới hạn việc bồi thường đối với các thiệt hại phát sinh từ hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân, qua đó ngầm định rằng chỉ chủ thể dữ liệu mới là người bị ảnh hưởng trực tiếp. Các nghĩa vụ của bên kiểm soát và xử lý dữ liệu được đặt ra để bảo vệ lợi ích của chủ thể dữ liệu, không phải lợi ích của bên thứ ba; khoản 2 Điều 82 GDPR đề cập đến thiệt hại phi vật chất có thể được hiểu là nhằm bảo vệ chủ yếu cho cá nhân – những đối tượng dễ bị tổn thương hơn về uy tín, danh dự và đời sống riêng tư hơn là các tổ chức, vốn ít khi được xem là chủ thể trực tiếp chịu tổn thất tinh thần trong truyền thống pháp luật dân sự.

Ngược lại, quan điểm mọi cá nhân có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại khi xử lý dữ liệu: (i) Lời mở đầu số 146 của GDPR có câu 6 nhắc đến chủ thể dữ liệu, nhưng câu 1 của cùng Lời mở đầu này lại nói rằng "bên kiểm soát hoặc bên xử lý dữ liệu phải bồi thường cho bất kỳ thiệt hại nào mà một người có thể phải chịu";[20] (ii) GDPR không chỉ bảo vệ dữ liệu cá nhân mà còn bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của mọi cá nhân, như được quy định trong Điều 1 của GDPR; (iii) khoản 1 Điều 82 GDPR sử dụng thuật ngữ "bất kỳ người nào", một khái niệm rộng hơn so với "bất kỳ cá nhân tự nhiên nào" trong các điều khoản khác, cho thấy phạm vi áp dụng của Điều 82 không chỉ giới hạn ở chủ thể dữ liệu; (iv) cụm từ "thiệt hại gây ra bởi việc xử lý" không tự loại trừ thiệt hại đối với các bên thứ ba; (v) GDPR cũng đặt ra các nghĩa vụ chung cho các bên kiểm soát và xử lý, như việc tổ chức nội bộ, mà khi vi phạm có thể gây thiệt hại cho các bên thứ ba, không chỉ cho chủ thể dữ liệu cá nhân.

Khoản 10 Điều 8 Dự thảo Luật BVDLCN 2025 tiếp cận vấn đề này theo hướng chỉ trao quyền yêu cầu bồi thường cho chủ thể dữ liệu. Đây là điểm khác biệt đáng chú ý so với GDPR, phản ánh tính khả thi và thực tiễn của bối cảnh pháp luật Việt Nam. Quy định này thu hẹp phạm vi áp dụng, giúp giảm thiểu nguy cơ tranh chấp phức tạp và tập trung vào bảo vệ các quyền lợi thiết yếu của chủ thể dữ liệu. Tuy nhiên, cách tiếp cận này vẫn đảm

19 Eoin O'Dell, "Compensation for breach of the general data protection regulation", *Dublin University Law Journal*, Vol. 40(01), 2017, tr. 97-164, https://doi.org/10.2139/SSRN.2992351

20 Lời mở đầu số 146 của GDPR, nguyên văn tiếng Anh: "The controller or processor should compensate any damage which a person may suffer as a result of processing that infringes this Regulation" [Dịch sang tiếng Việt: Bên kiểm soát hoặc bên xử lý dữ liệu phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào mà một người có thể phải chịu do quá trình xử lý vi phạm Quy định này].

bảo tính tương thích với các nguyên tắc nhận dạng dữ liệu cá nhân được nêu tại khoản 1 Điều 4 GDPR, nơi xác định dữ liệu cá nhân là bất kỳ thông tin nào giúp xác định hoặc có thể nhận dạng được một người.[21]

Thứ hai, về bên gây thiệt hại, Điều 82 GDPR quy định rằng chỉ có hai nhóm chủ thể có thể bị yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm GDPR là bên kiểm soát và bên xử lý dữ liệu. Bên kiểm soát là nhóm chủ thể đầu tiên, và khái niệm về bên kiểm soát được định nghĩa theo khoản 7 Điều 4 GDPR. Khái niệm này bao gồm ba yếu tố: (i) bên kiểm soát có thể là một cá nhân, tổ chức tư nhân, hoặc cơ quan nhà nước; (ii) bên kiểm soát có thể hoạt động đơn lẻ hoặc cùng với các bên khác; (iii) bên kiểm soát có quyền quyết định về việc xử lý dữ liệu, cụ thể là tại sao và như thế nào dữ liệu cá nhân sẽ được xử lý.[22] Các yếu tố sau đây có thể cho thấy đó là bên kiểm soát: (i) sự tự do sử dụng dữ liệu cá nhân theo ý mình; (ii) trộn lẫn dữ liệu nhận được với dữ liệu đã có; (iii) khả năng sử dụng dữ liệu này cho các mục đích khác ngoài những mục đích ban đầu đã hợp đồng; (iv) dữ liệu được thu thập trực tiếp từ các chủ thể dữ liệu; (v) chấp nhận trách nhiệm tự chủ đối với việc xử lý dữ liệu đã được truyền đi.[23] Khoản 8 Điều 4 GDPR, người xử lý dữ liệu không có quyền quyết định về việc xử lý dữ liệu cá nhân mà chỉ thực hiện các thao tác xử lý theo hợp đồng với bên kiểm soát. Tuy nhiên, bất kể hình thức pháp lý hay bản chất của người xử lý dữ liệu là gì, việc họ được coi là người xử lý không phụ thuộc vào hình thức này mà dựa trên việc họ thực hiện việc xử lý thay mặt cho bên kiểm soát. Người xử lý dữ liệu là người đại diện cho bên kiểm soát, có trách nhiệm xử lý dữ liệu thay mặt cho bên kiểm soát. Vì vậy, người xử lý dữ liệu đóng vai trò như một người thực hiện chức năng ủy thác, nghĩa là họ phải đảm bảo rằng các hành động của họ luôn vì lợi ích tốt nhất của bên kiểm soát, người "thụ hưởng" mối quan hệ này.[24]

Thứ ba, về trách nhiệm của bên kiểm soát dữ liệu, bên xử lý dữ liệu, khoản 2 Điều 82 quy định bên kiểm soát phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi vi phạm trong xử lý dữ liệu, ngay cả khi họ không đóng vai trò chính trong việc gây ra thiệt hại.[25] Ví dụ, nếu bên kiểm soát nhận dữ liệu được thu thập bất hợp pháp mà không có sự kiểm tra thận trọng cần thiết thì bên

21 Nguyễn Phạm Thanh Hoa, *tlđd,* tr. 103.

22 Wolters P. T. J, "The control by and rights of the data subject under the GDPR", *Journal of Internet Law*, Vol. 22(1), 2018, tr. 7-18, https://hdl.handle.net/2066/194516

23 Mike Hintze, "Data controllers, data processors, and the growing use of connected products in the enterprise: Managing risks, understanding benefits, and complying with the GDPR", *Journal of Internet Law (Wolters Kluwer)*, 2018, http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.3192721

24 Cristiana Santos, Midas Nouwens, Michael Toth, Nataliia Bielova, Vincent Roca, "Consent management platforms under the GDPR: Processors and/or controllers?", in Nils Gruschka, Luís Filipe Coelho Antunes, Kai Rannenberg, Prokopios Drogkaris (eds), *Privacy Technologies and Policy, APF 2021. Lecture Notes in Computer Science*, Springer, Cham, Vol. 12703, 2021, https://doi.org/10.1007/978-3-030-76663-4_3

25 Paul Voigt, Axel von dem Bussche, "Enforcement and fines under the GDPR", In *The EU General Data Protection Regulation (GDPR)*, Springer, Cham, 2017, tr. 201-217, https://doi.org/10.1007/978-3-319-57959-7_7

kiểm soát vẫn có thể bị quy trách nhiệm. Bên xử lý dữ liệu chỉ có thể bị quy trách nhiệm dân sự khi: xử lý dữ liệu cá nhân mà không tuân thủ các nghĩa vụ cụ thể của người xử lý; hoặc hành động ngoài phạm vi hoặc trái ngược với các yêu cầu hợp pháp từ bên kiểm soát.[26] Điểm a Khoản 3 Điều 28 GDPR, người xử lý dữ liệu luôn hành động thay mặt cho bên kiểm soát. Tuy nhiên, người xử lý dữ liệu có thể từ chối thực hiện nếu các yêu cầu của bên kiểm soát vi phạm quy định pháp luật Liên minh hoặc pháp luật của quốc gia thành viên mà người xử lý phải tuân theo. Đồng thời, người xử lý là phải thông báo cho bên kiểm soát nếu họ cho rằng các chỉ dẫn nhận được vi phạm luật Liên minh hoặc luật của quốc gia thành viên. Do đó, khoản 2 Điều 82 GDPR quy định rõ bên xử lý chỉ có thể bị quy trách nhiệm nếu họ không tuân thủ các quy định hợp pháp.

3. Quy định về miễn trừ trách nhiệm và trách nhiệm liên đới

Thứ nhất, về miễn trừ trách nhiệm, Khoản 3 Điều 82 GDPR quy định về việc bên kiểm soát dữ liệu hoặc người xử lý dữ liệu có thể được miễn trách nhiệm trong một số trường hợp khi xảy ra thiệt hại do việc xử lý dữ liệu. Trước đó, theo đề xuất ban đầu của Ủy ban châu Âu, bên kiểm soát dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu có thể được miễn trách nhiệm "toàn bộ hoặc một phần" nếu họ chứng minh được rằng họ không chịu trách nhiệm cho sự việc gây ra thiệt hại. Tuy nhiên, hội đồng đã thay đổi hai điểm quan trọng: cụm từ "toàn bộ hoặc một phần" đã bị loại bỏ, đồng nghĩa với việc không còn khái niệm miễn trách nhiệm một phần nữa. Miễn trừ trách nhiệm chỉ áp dụng khi sự cố gây ra thiệt hại không thể hoàn toàn quy trách nhiệm cho bên kiểm soát hoặc người xử lý.[27]

Do đó, quy định được thông qua tại khoản 3 Điều 82 GDPR: theo đó, bên kiểm soát hoặc xử lý chỉ được miễn trách nhiệm nếu họ có thể chứng minh rằng họ hoàn toàn không chịu trách nhiệm cho sự cố gây ra thiệt hại. Nói cách khác, theo quy định được thông qua, bên kiểm soát hoặc người xử lý chỉ có thể được miễn trách nhiệm nếu họ có thể chứng minh rằng sự việc gây thiệt hại hoàn toàn không phải lỗi của họ hoặc chứng minh rằng hành vi của họ không góp phần (không có mối liên hệ nhân quả) nào trong việc gây ra thiệt hại cho bên bị thiệt hại.[28]

Ví dụ (i) bên thứ ba truy cập bất hợp pháp vào cơ sở dữ liệu của bên kiểm soát. Tuy nhiên, bên kiểm soát có thể chứng minh rằng họ đã tuân thủ đầy đủ tất cả các quy tắc bảo mật theo Điều 32 GDPR; (ii) bên thứ ba tiết lộ dữ liệu cá nhân mà bên kiểm soát đã truyền đi một cách hợp pháp. Trong trường hợp này, trách nhiệm thuộc về bên thứ ba, không phải bên

26 Khoản 2 Điều 82 GDPR.
27 Zajdler Monika, "Data protection and privacy: The new general data protection regulation (GDPR)", *Gianni Benzi Pharmacological Research Foundation*, 2017, https://coilink.org/20.500.12592/gfjzm0
28 Emilio Tosi, *tlđd*.

kiểm soát, miễn là bên kiểm soát đã tuân thủ các quy định và biện pháp an toàn; (iii) thiệt hại do tình huống bất khả kháng, tức là những sự kiện không thể dự đoán hoặc ngăn chặn, chẳng hạn như thiên tai hoặc khủng hoảng không thể kiểm soát. Nếu thiệt hại do nguyên nhân bất khả kháng gây ra, bên kiểm soát có thể được miễn trách nhiệm vì đó là tình huống ngoài tầm kiểm soát của họ.[29]

Thứ hai, liên quan đến trách nhiệm liên đới, quá trình đàm phán GDPR cho thấy dù Ủy ban châu Âu đề xuất tất cả các bên kiểm soát và xử lý dữ liệu đều phải chịu trách nhiệm liên đới về thiệt hại, Hội đồng và Nghị viện châu Âu đã quyết định loại bỏ thuật ngữ "liên đới và riêng rẽ" khỏi Điều 82(4). Điều này đồng nghĩa với việc các bên không thể tự thỏa thuận phân chia mức độ trách nhiệm khi xảy ra vi phạm, dù lý do cụ thể cho việc loại bỏ cơ chế liên đới này không được nêu rõ.[30]

Mặc dù cụm từ "liên đới và riêng rẽ" không xuất hiện trong văn bản GDPR, cơ chế trách nhiệm liên đới vẫn được ngầm áp dụng, cho phép cá nhân yêu cầu bất kỳ bên kiểm soát hoặc xử lý dữ liệu nào bồi thường toàn bộ thiệt hại. Tuy nhiên, đoạn 8 của Lời mở đầu số 146 GDPR quy định rằng trong trường hợp các bên cùng tham gia tố tụng tại quốc gia thành viên, trách nhiệm có thể được phân chia theo mức độ lỗi, với điều kiện pháp luật quốc gia cho phép và đảm bảo cá nhân bị hại được bồi thường đầy đủ.

4. Một số đề xuất, kiến nghị cho Việt Nam về quy định trách nhiệm dân sự khi xử lý dữ liệu cá nhân

Trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Việt Nam có thể tham khảo từ những quy định trong Điều 82 GDPR liên quan đến trách nhiệm dân sự. Một trong những thách thức lớn nhất đối với bất kỳ hệ thống pháp luật nào, bao gồm cả pháp luật Việt Nam là cách xác định thiệt hại khi dữ liệu cá nhân bị vi phạm. Để xác định thiệt hại do vi phạm dữ liệu cá nhân – một vấn đề rất khó khăn vì mức độ thiệt hại thường không dễ đo lường,[31] tác giả kiến nghị đề xuất các vấn đề chung sau đây:

(i) Bồi thường thiệt hại cho các cá nhân bị vi phạm dữ liệu cá nhân có thể phát sinh từ hai nguồn chính: hợp đồng bảo mật dữ liệu giữa doanh nghiệp và cá nhân hoặc từ hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ dữ liệu của các

29 Idongesit I. Ettang, *Employer liability for data breach by employee: Protection of data subjects rights by the co-regulation of GDPR and strict liability in the Netherlands*, PhD Thesis, Tilburg University, tr. 14.

30 Theerachit Jitkarunawong, "Civil liability under data protection laws: A comparative study between Thailand's personal data protection act and the Eu's general data protection regulation", *Master of Laws Thammasat University*, 2019, https://ethesisarchive.library.tu.ac.th/thesis/2019/TU_2019_6101040100_12954_13040.pdf, truy cập ngày 20/10/2024.

31 Geert Potjewijd, Svetlana V. Yakovleva, Fernando Aguilar de Carvalho, Catherine Derrig, Joanna Fulton, Sylvie Gallage-Alwis, Alejandro Ferreres Comella, Vanessa Wettner, "Mass damage claims for GDPR infringements: A multi-jurisdictional perspective", *Mass Claims: An International Journal with a European Focus*, No. 1, 2021, tr. 5-26.

chủ thể có nghĩa vụ bảo vệ thông tin cá nhân. Theo Điều 82 GDPR, về bản chất, bồi thường thiệt hại là biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân phải gánh chịu do vi phạm dữ liệu. Các cá nhân không chỉ yêu cầu bên vi phạm trực tiếp bồi thường cho mình hoặc có thể cân nhắc sử dụng các cơ chế thương lượng, hòa giải, trọng tài hoặc tòa án để yêu cầu giải quyết tranh chấp nếu có phát sinh. Tuy nhiên, việc thực hiện các cơ chế này ở Việt Nam hiện vẫn gặp khó khăn do năng lực xét xử của tòa án và chưa có sự phân định rõ ràng về thẩm quyền giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân.[32] Điều này đòi hỏi sự phát triển thêm của hệ thống tòa án chuyên trách, như mô hình tại một số nước như Thái Lan, nhằm bảo đảm quyền lợi của cá nhân được bảo vệ một cách hiệu quả hơn.[33] Việt Nam hiện chưa có tòa chuyên trách giải quyết các tranh chấp liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân. Thông tư số 01/2016/TT-CA ngày 21/01/2016 về tổ chức các tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân các cấp hiện chủ yếu phân chia theo lĩnh vực tố tụng truyền thống như hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế, lao động. Mặc dù quyết định mới của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức hệ thống tòa theo mô hình 2 cấp, có phân bổ số lượng tòa chuyên trách cụ thể cho từng địa phương như TAND Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có năm tòa chuyên trách; nhiều địa phương khác có 3 đến 4 tòa chuyên trách, nhưng hiện tại vẫn không có tòa chuyên trách riêng cho lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân. Trong bối cảnh số lượng tranh chấp về dữ liệu cá nhân chưa nhiều và vẫn đang ở giai đoạn hình thành cơ chế thực thi, việc tổ chức một tòa chuyên trách riêng biệt cho lĩnh vực này là chưa khả thi. Thay vào đó, có thể xem xét phân công thẩm phán phụ trách hoặc xây dựng hướng dẫn chuyên đề về xét xử tranh chấp bảo vệ dữ liệu cá nhân trong khuôn khổ các tòa dân sự hoặc hành chính hiện hành, phù hợp với xu hướng chuyên môn hóa mà vẫn khả thi trong điều kiện thực tế của Việt Nam.

(ii) Việt Nam chưa thừa nhận rõ ràng về cơ chế khởi kiện tập thể cho các trường hợp vi phạm dữ liệu cá nhân, khiến việc yêu cầu bồi thường gặp nhiều khó khăn, đặc biệt khi các cá nhân bị vi phạm thường ở vị thế yếu hơn so với doanh nghiệp. Để giải quyết vấn đề này, Việt Nam có thể học hỏi từ mô hình khởi kiện tập thể của các quốc gia như Mỹ hoặc Trung Quốc, nơi đã áp dụng cơ chế tập hợp nhiều cá nhân cùng bị vi phạm để khởi kiện một cách có tổ chức.[34] Trong trường hợp

32 Báo cáo tổng kết công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2025 của các Tòa án.

33 Darwin Saputra, Amiludin Amiludin, Dwi Nur Fauziah Ahmad and Imran Bukhari Razif, "Comparison of dispute resolution in general elections in Indonesia and Thailand", *Indonesia Law Reform Journal*, Vol. 4(1), 2024, tr. 102-118, https://doi.org/10.22219/ilrej.v4i1.34868

34 Paul Sergius Koku, "An analysis and the effects of class-action lawsuits", *Journal of Business Research*, Vol. 59(4), 2006, tr. 508-515, https://doi.org/10.1016/j.jbusres.2005.07.002

có nhiều cá nhân bị vi phạm dữ liệu, cơ chế khởi kiện tập thể cho phép các tổ chức bảo vệ người tiêu dùng hoặc cơ quan chuyên trách đại diện thay mặt người bị hại là cần thiết để tăng cường khả năng thực thi quyền bồi thường. Mặc dù Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi năm 2023) đã quy định một số quyền khởi kiện cho tổ chức xã hội, nhưng các quy định này chưa bao quát được hết trường hợp vi phạm dữ liệu cá nhân, đặc biệt trong môi trường kỹ thuật số với số lượng nạn nhân lớn. Việc tự khởi kiện trong các vụ vi phạm dữ liệu thường gặp khó khăn do giới hạn về tài chính, thông tin và chứng cứ. Điều 80 GDPR đã tiên liệu vấn đề này bằng cách cho phép chủ thể dữ liệu ủy quyền cho tổ chức phi lợi nhuận chuyên trách đứng đơn yêu cầu bồi thường. Trong bối cảnh Việt Nam, tòa án có thể vận dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Tố tụng dân sự để nhập các vụ án riêng lẻ có cùng bị đơn, tuy nhiên quyền nhập án này thuộc về tòa án, không phải của nguyên đơn.

(iii) Điều 61, 62 của Dự thảo Luật BVDLCN năm 2025 quy định xác lập trách nhiệm của bên kiểm soát và bên xử lý dữ liệu cá nhân, nhưng vẫn tồn tại những bất cập khi thiếu quy định rõ ràng về cách phân chia trách nhiệm trong trường hợp cả bên kiểm soát và bên xử lý dữ liệu đều có lỗi và cùng vi phạm. Hiện tại, Điều 61, 62 của Dự thảo Luật BVDLCN năm 2025 chỉ nêu trách nhiệm độc lập của từng bên mà không đề cập đến cơ chế xử lý khi lỗi xuất phát từ cả hai phía. Điều này tạo ra sự không rõ ràng trong thực tiễn khi phải truy cứu trách nhiệm, đặc biệt trong các tình huống phức tạp mà cả hai bên đều có phần lỗi trong việc gây ra thiệt hại. Ngoài ra, Dự thảo yêu cầu bên kiểm soát và bên xử lý dữ liệu phải đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu và tuân thủ các quy định liên quan, nhưng chưa quy định rõ về cơ chế bồi thường thiệt hại trong trường hợp vi phạm do bên xử lý dữ liệu hoặc bên thứ ba gây ra. Điều này có thể khiến việc xác định trách nhiệm bồi thường trở nên khó khăn khi có nhiều bên liên quan trong quá trình xử lý và sử dụng dữ liệu cá nhân.

Kết luận

Việc hoàn thiện khung pháp lý bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam là một nhiệm vụ cấp thiết, đặc biệt trong bối cảnh các vi phạm dữ liệu gia tăng. Qua phân tích Điều 82 GDPR và các quy định liên quan, bài viết chỉ ra rằng các yếu tố như xác định thiệt hại, mối quan hệ nhân quả, và trách nhiệm của các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong việc áp dụng chế tài dân sự để bảo vệ quyền lợi của cá nhân bị vi phạm. Quy định từ GDPR và hệ thống pháp luật EU, bao gồm cơ chế khởi kiện tập thể và việc phát triển tòa chuyên trách, có thể mang lại những kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc xây dựng quy định về trách nhiệm dân sự khi xử lý dữ liệu cá nhân. ●

Tài liệu tham khảo

[1] Case Lloyd v. Google LLC [2021] UKSC 50; Nowak v. Data Protection Commissioner (C-434/16)

[2] Matthias Artzt, Tran Viet Dung, "Artificial intelligence and data protection: How to reconcile both areas from the European law perspective", *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 07(02), 2022, https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0007

[3] Idongesit I. Ettang, *Employer liability for data breach by employee: Protection of data subjects rights by the co-regulation of GDPR and strict liability in the Netherlands*, PhD Thesis, Tilburg University

[4] Vahid Akefi Ghaziani, Moosa Ghaziani, Mohammad Akefi Ghaziani, "Assessing non-material damages under the GDPR: A review of the recent judicial practice of Germany, UK, and the Netherlands", *Revista Jurídica Portucalense*, 2022, https://ssrn.com/abstract=4315430

[5] Nguyễn Hồ Bích Hằng, "Bình luận về những quy định liên quan đến dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam", *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 08, 2024 [trans: Nguyen Ho Bich Hang, "Commentary on regulations related to personal data under Vietnamese law", Vietnam Journal of Legal Science, No. 08, 2024]

[6] Mike Hintze, "Data controllers, data processors, and the growing use of connected products in the enterprise: Managing risks, understanding benefits, and complying with the GDPR", *Journal of Internet Law (Wolters Kluwer)*, 2018, http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.3192721

[7] Nguyễn Phạm Thanh Hoa, "Quyền riêng tư đối với dữ liệu cá nhân của người dự thi trong các kỳ thi chuyên biệt", *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 10(182), 2024, https://doi.org/10.70236/tckhplvn.136

[8] Zajdler Monika, "Data protection and privacy: the new general data protection regulation (GDPR)", *Gianni Benzi Pharmacological Research Foundation*, 2017, https://coilink.org/20.500.12592/gfjzm0

[9] Sjaak Nouwt, "Towards a common European approach to data protection: A critical analysis of data protection perspectives of the council of europe and the European Union", *Springer, Dordrecht*, 2009

[10] Eoin O'Dell, "Compensation for breach of the general data protection regulation", *Dublin University Law Journal*, Vol. 40(01), 2017, https://doi.org/10.2139/SSRN.2992351

[11] Geert Potjewijd, Svetlana V. Yakovleva, Fernando Aguilar de Carvalho, Catherine Derrig, Joanna Fulton, Sylvie Gallage-Alwis, Alejandro Ferreres Comella, Vanessa Wettner, "Mass damage claims for GDPR Infringements: A multi-jurisdictional perspective", *Mass Claims: An International Journal with a European Focus*, No. 1, 2021

[12] Cristiana Santos, Midas Nouwens, Michael Toth, Nataliia Bielova, Vincent Roca, "Consent management platforms under the GDPR: Processors and/or controllers?", in Nils Gruschka, Luís Filipe Coelho Antunes, Kai Rannenberg, Prokopios Drogkaris (eds), *Privacy Technologies and Policy, APF 2021. Lecture Notes in Computer Science*, Springer, Cham, Vol. 12703, 2021, https://doi.org/10.1007/978-3-030-76663-4_3

[13] Richard A. Spinello, "Corporate data breaches: A moral and legal analysis", *Journal of Information Ethics*, Vol. 30(1), 2021

[14] Radoslaw Strugala, "Art. 82 GDPR: Strict liability or liability based on fault?", *European Journal of Privacy Law & Technologies,* Special issue 2020, https://universitypress.unisob.na.it/ojs/index.php/ejplt/article/view/1133/373, truy cập ngày 27/11/2024

[15] Emilio Tosi, "Unlawful data processing prevention and strict liability regime under EU GDPR", *Italian Law Journal,* Vol. 07(02), 2021

[16] Emmanuela N. Truli, "The general data protection regulation and civil liability", in Bakhoum, M., Conde Gallego, B., Mackenrodt, MO., Surblyt-Namavičien, G. (eds), *Personal Data in Competition, Consumer Protection and Intellectual Property Law*, MPI Studies on Intellectual Property and Competition Law, Springer, Berlin, Heidelberg, No. 28, 2018, https://doi.org/10.1007/978-3-662-57646-5_12

[17] Paul Voigt, Axel von dem Bussche, "Enforcement and fines under the GDPR", In *The EU General Data Protection Regulation (GDPR)*, Springer, Cham, 2017, https://doi.org/10.1007/978-3-319-57959-7_7

[18] Wolters P. T. J, "The control by and rights of the data subject under the GDPR", *Journal of Internet Law*, Vol. 22(1), 2018, https://hdl.handle.net/2066/194516